

Số: 1302 /BGTVT-KHĐT

V/v lập và gửi báo cáo giám sát,
đánh giá đầu tư năm 2021*Hà Nội, ngày 14 tháng 02 năm 2022*

- Kính gửi: - Các Sở giao thông vận tải;
- Các Ban Quản lý dự án thuộc Bộ GTVT;
- Tổng cục Đường bộ Việt Nam;
- Các Cục chuyên ngành, Viện thuộc Bộ GTVT.

Để có cơ sở lập báo cáo giám sát đánh giá đầu tư năm 2021 theo yêu cầu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (KH&ĐT) tại văn bản số 784/BKHĐT-GSTĐĐT ngày 08/02/2022 về việc lập và gửi báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư năm 2021, Bộ GTVT yêu cầu các đơn vị khẩn trương thực hiện:

1. Lập báo cáo giám sát, đánh giá tổng thể đầu tư năm 2021

- Báo cáo gồm báo cáo chính và các phụ biểu (01; 02; 03; 04; 05; 06 theo mẫu số 01 Thông tư số 22/2015/TT-BKHĐT ngày 18/12/2012 của Bộ KH&ĐT). Báo cáo phải đảm bảo chất lượng, đầy đủ nội dung, số liệu yêu cầu; nội dung và số liệu phải đảm bảo tính chính xác, hợp lý (lưu ý đơn vị tính đối với các nội dung là tỷ VNĐ).

- Thời hạn báo cáo Bộ GTVT (qua Vụ KHĐT, Cục QLXD và CLCTGT) trước ngày 22/02/2022 và cập nhật thông tin, báo cáo trên Hệ thống thông tin theo hướng dẫn tại Điều 3, Điều 6 Thông tư số 13/2016/TT-BKHĐT ngày 29/9/2016 của Bộ KH&ĐT.

2. Yêu cầu các chủ đầu tư, ban quản lý dự án

- Cập nhật báo cáo giám sát, đánh giá các dự án lên Hệ thống thông tin theo quy định tại Thông tư số 13/2016/TT-BKHĐT ngày 29/9/2016 của Bộ KH&ĐT.

- Về các dự án quan trọng quốc gia: Đối với các dự án đang trong quá trình thực hiện, phát sinh vấn đề thuộc tiêu chí dự án quan trọng quốc gia (nếu có), các chủ đầu tư, nhà đầu tư báo cáo Bộ trưởng để Bộ trưởng báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét và chỉ đạo báo cáo Quốc hội tại kỳ họp cuối năm về tình hình triển khai thực hiện dự án theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 104 Nghị định số 29/2021/NĐ-CP của Chính phủ về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư.

- Lập danh mục các dự án nhóm A, B, C sử dụng vốn nhà nước theo Phụ lục 1 và danh mục các dự án quan trọng quốc gia theo Phụ lục 2 (kèm theo văn bản).

- Đối với các dự án chưa mở tài khoản, chưa cập nhật thông tin dự án trên Hệ thống thông tin: Cần khẩn trương kiểm tra, mở tài khoản, cập nhật thông tin về dự án do mình được giao làm chủ đầu tư theo quy định. Các khó khăn vướng

mắc trong việc mở tài khoản, đăng nhập và tổng hợp số liệu báo cáo lên hệ thống, đề nghị liên hệ Bộ KH&ĐT (Trung tâm tin học, điện thoại 080.48474/080.43500) để được hỗ trợ.

Đến hết thời hạn quy định, Bộ GTVT không đủ số liệu gửi Bộ KH&ĐT tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ và chưa cập nhật đầy đủ thông tin các dự án được giao quản lý lên Hệ thống thông tin theo quy định tại Điều 100, Điều 101 Nghị định số 29/2021/NĐ-CP, các đơn vị chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ GTVT và các cơ quan kiểm tra, thanh tra về việc không có báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư theo quy định của pháp luật.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị khẩn trương thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Nguyễn Ngọc Đông (để b/c);
- Vụ trưởng Vụ KHĐT (để b/c);
- Cục QLXD&CLCTGT (để ph/h);
- Vụ Đối tác công - tư (để ph/h);
- Lưu VT, KHĐT_(TOANND).

**TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ KHĐT
PHÓ VỤ TRƯỞNG**



Lưu Quang Thìn

PHỤ LỤC 1
DANH MỤC CÁC DỰ ÁN NHÓM A, B, C SỬ DỤNG VỐN NHÀ NƯỚC
Năm 2021

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Nguồn vốn (ghi rõ các nguồn vốn, nếu nguồn kết hợp cần ghi rõ tỷ lệ % theo từng nguồn)	Lũy kế giá trị thực hiện đến 31/12/2021 (tỷ đồng)	Lũy kế giải ngân đến 31/01/2022 (tỷ đồng)	Kế hoạch vốn năm 2022	Tình hình thực hiện báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
I								
1								
2								
(...)								
II								
1								
2								
(...)								
III								
1								
2								
(...)								

Chú thích: Các mục I, II,... trong bảng lần lượt là: (I) Vốn ngân sách nhà nước, (II) Vốn ODA; (III) Vốn trái phiếu Chính phủ (nếu có)... Mỗi nguồn vốn được chia thành danh mục các dự án thuộc nhóm A, B, C theo quy định.

Danh sách các cơ quan, đơn vị lập báo cáo

1. Tổng cục ĐBVN	54. Sở GTVT Lào Cai
2. Ban QLDA Thăng Long	55. Sở GTVT Lai Châu
3. Ban QLDA Hồ Chí Minh	56. Sở GTVT Sơn La
4. Ban QLDA Hàng hải	57. Sở GTVT Hải Dương
5. Ban QLDA Đường sắt	58. Sở GTVT Đồng Tháp
6. Ban QLDA Mỹ Thuận	59. Sở GTVT Bắc Kạn
7. Ban QLCDA đường thủy	60. Sở GTVT Lạng Sơn
8. Ban QLDA 2	61. Sở GTVT Cao Bằng
9. Ban QLDA 3	62. Sở GTVT Hải Phòng
10. Ban QLDA 4	63. Sở GTVT Lâm Đồng
11. Ban QLDA 5	64. Sở GTVT Hà Nam
12. Ban QLDA 6	65. Sở GTVT Ninh Bình
13. Ban QLDA 7	66. Sở GTVT Thanh Hóa
14. Ban QLDA 85	67. Sở GTVT Hà Tĩnh
15. Ban QLDA 8	68. Sở GTVT Nghệ An
16. Tổng công ty ĐSVN	69. Sở GTVT Kon Tum
17. Cục Hàng không Việt Nam	70. Ban QLDA CTGT và NNPTNT Đắk Lắk
18. Cục Hàng hải Việt Nam	71. Sở GTVT Gia Lai
19. Cục Hàng không Việt Nam	72. Sở GTVT Hà Giang
20. Cục Đường sắt Việt Nam	73. Sở GTVT Bà Rịa Vũng Tàu
21. Cục Đường thủy nội địa Việt Nam	74. Sở GTVT Trà Vinh
22. Cục Đăng kiểm Việt Nam	75. Sở GTVT Điện Biên
23. Cục Y tế giao thông vận tải	76. Sở GTVT Hậu Giang
24. Viện Chiến lược và Phát triển giao thông vận tải.	77. Sở GTVT Yên Bái
49. Tổng công ty đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam	78. Sở GTVT Thừa Thiên Huế
50. Tổng công ty Hàng không Việt Nam	79. Sở GTVT Cà Mau
51. Văn phòng Bộ	80. Sở GTVT Thái Bình
52. Sở GTVT Hưng Yên	81. Sở GTVT Bến Tre
53. Sở GTVT Hòa Bình	82. Sở GTVT Thái Nguyên
	83. Sở GTVT Phú Yên